TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/DS-ST
Ngày: 07-5-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiềm Quốc Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sang

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 248/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần P**.

Địa chỉ: Tòa nhà T, số 15, đường T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:

+ Ông **Lê Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1987. (Vắng mặt).

+ Ông **Dương Văn H**, sinh năm: 1980. (Có mặt).

Cùng địa chỉ liên hệ: Đường P, phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Hồ Thanh K**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà **Trần Kim P**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Số 280D/91B, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1949.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần P có người đại diện theo uỷ quyền là ông Lê Nguyễn Thanh T và ông Dương Văn H trình bày:

Giữa ông Hồ Thanh K và Ngân hàng Thương mại cổ phần P (gọi tắt là Ngân hàng) có ký kết Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023; Khế ước nhận nợ số 0312/2023/KUNN-OCB-CN ngày 10/7/2023 để vay vốn tại Ngân hàng. Cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023 và Khế ước nhận nợ số 0312/2023/KUNN-OCB-CN ngày 10/7/2023: Số tiền vay 950.000.000 đồng. Mục đích vay mua bất động sản. Thời hạn vay 300 tháng. Lãi suất vay 11,5%/năm, lãi suất có điều chỉnh. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

- Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023: Hạn mức thẻ tín dụng 30.000.000 đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp số 0312/2023/BĐ ngày 10/7/2023 giữa Ngân hàng với ông Hồ Thanh K, số công chứng 08034 tại Văn phòng công chứng Tạ Thị Thật, tỉnh Vĩnh Long là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 39, diện tích 749,6 m^2, tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS10*** do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/9/2015, cập nhật chỉnh lý biến động cho ông Hồ Thanh K đứng tên ngày 21/6/2023. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp theo quy định pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Hồ Thanh K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023 và Khế ước nhận nợ số 0312/2023/KUNN-OCB-CN ngày 10/7/2023 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Hồ Thanh K. Tạm tính đến ngày 25/11/2024, tổng nghĩa vụ nợ của ông Hồ Thanh K tại Ngân

hàng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023 là 949.428.488 đồng. Trong đó, nợ gốc 910.307.995 đồng, nợ lãi trong hạn 38.271.317 đồng, lãi quá hạn 849.176 đồng. Nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023 là 34.389.277 đồng. Trong đó, nợ gốc 29.685.566 đồng và nợ lãi, phí là 4.703.711 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng ông Hồ Thanh K vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng nên ông Hồ Thanh K đã vi phạm cam kết, nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các cam kết đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu buộc ông Hồ Thanh K thanh toán cho Ngân hàng tổng số nợ của Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023 tạm tính đến ngày 25/11/2024 là 949.428.488 đồng. Trong đó, nợ gốc 910.307.995 đồng, nợ lãi trong hạn 38.271.317 đồng, lãi quá hạn 849.176 đồng và tổng số tiền nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023 là 34.389.277 đồng. Trong đó, nợ gốc 29.685.566 đồng và nợ lãi, phí là 4.703.711 đồng. Đồng thời, ông K còn phải trả tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 26/11/2024 cho đến khi ông Hồ Thanh K hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng.

Trường hợp, nếu ông Hồ Thanh K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 0312/2023/BĐ ngày 10/7/2023, số công chứng 08034 tại Văn phòng công chứng Tạ Thị Thật, tỉnh Vĩnh Long để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 39, diện tích 749,6 m^2, tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS10*** do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/9/2015, cập nhật chỉnh lý biến động cho ông Hồ Thanh K đứng tên ngày 21/6/2023.

Bị đơn Hồ Thanh K có người đại diện theo ủy quyền là bà Trần Kim P mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án tham gia hòa giải nhưng vắng mặt không lý do nên không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị buộc bị đơn Hồ Thanh K thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ vay gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân

số 0527 ngày 10/7/2023 tạm tính đến hết ngày 06/5/2025 là 1.022.552.241 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 936.813.971 đồng, nợ lãi trong hạn là 70.467.555 đồng và nợ lãi quá hạn, phí là 15.270.715 đồng. Đồng thời, tiếp tục tính lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 07/5/2025 cho đến khi bị đơn Hồ Thanh K thanh toán xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng thì Kiểm sát viên cho rằng, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Còn về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Do bị đơn Hồ Thanh K có nơi cư trú tại số 50A5, khu vực T, phường P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn:

Bị đơn Hồ Thanh K có người đại diện theo ủy quyền là bà Trần Kim P vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa. Còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị L yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán tiền nợ vay tín dụng:

[3.1] Hội đồng xét xử xét thấy, giữa bị đơn Hồ Thanh K và Ngân hàng có ký kết Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023; Khế ước nhận nợ số 0312/2023/KUNN-OCB-CN ngày 10/7/2023 để vay vốn tại Ngân hàng. Theo Hợp đồng tín dụng số 0312/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 10/7/2023 và Khế ước nhận nợ số 0312/2023/KUNN-OCB-CN ngày 10/7/2023,

số tiền vay của ông K là 950.000.000 đồng. Mục đích vay bù đắp mua bất động sản. Thời hạn vay 300 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân. Trong 03 tháng đầu, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 11,5%/năm, lãi suất có điều chỉnh. Từ tháng thứ 04 trở đi, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn và theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0527 ngày 10/7/2023, hạn mức thẻ tín dụng là 30.000.000 đồng.

[3.2] Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng và thẻ tín dụng đã ký kết, bị đơn Hồ Thanh K vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận. Mặc dù các khoản vay chưa đến ngày đáo hạn nhưng bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, phát sinh nợ quá hạn. Tính đến hết ngày 06/5/2025, bị đơn còn nợ của nguyên đơn tổng số tiền gốc và lãi là 1.022.552.241 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 936.813.971 đồng, nợ lãi trong hạn là 70.467.555 đồng và nợ lãi quá hạn, phí là 15.270.715 đồng. Phía bị đơn vắng mặt, không có văn bản nào thể hiện việc thừa nhận hay phản bác đối với yêu cầu của nguyên đơn về các khoản vay nêu trên nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thu thập cho thấy bị đơn có vay của nguyên đơn và còn nợ của nguyên đơn tính đến hết ngày 06/5/2025 với số tiền nêu trên. Căn cứ quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị buộc bị đơn trả số tiền vay gốc và lãi còn thiếu tạm tính đến hết ngày 06/5/2025 như nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp:

[4.1] Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo cho các khoản nợ vay, ông Hồ Thanh K và Ngân hàng có ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0312/2023/BĐ ngày 10/7/2023, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 749,6 m^2, thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 39, tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS10*** do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/9/2015, chỉnh lý biến động cho ông Hồ Thanh K đứng tên ngày 21/6/2023.

[4.2] Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0312/2023/BĐ ngày 10/7/2023. Khi ký kết hợp đồng thế chấp, giữa nguyên đơn với bị đơn có lập hợp đồng bằng văn bản và có đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đai huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Đồng thời, Ngân hàng có đến phần đất nhận thế chấp để kiểm tra và định giá tài sản khi nhận thế chấp. Người ở trên đất đồng thời cũng là người có quyền sử dụng đất chuyển nhượng cho ông Hồ Thanh K cũng biết được và thống nhất việc ông K thế chấp quyền sử dụng đất nêu trên để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy, quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 71, vào thời điểm thế chấp, ông Hồ Thanh K được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất hợp pháp nên có đầy đủ các quyền của người sử dụng đất theo quy định tại Điều 167 của Luật Đất đai năm 2013 nên việc ông Kỳ thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo cho khoản

nợ vay là đúng quy định của pháp luật. Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà L cho rằng việc chuyển nhượng sang tên quyền sử dụng đất từ bà L cho ông K là giả tạo nhưng không có gì chứng minh. Tuy nhiên, bà L cũng có ý kiến thừa nhận biết được sự việc vay tiền Ngân hàng và thế chấp đất nêu trên, đồng thời cũng thống nhất sử dụng tài sản này thế chấp để đảm bảo nợ vay tại Ngân hàng. Hơn nữa, ông K vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến về việc nhận chuyển nhượng đất. Vì vậy, Ngân hàng được xem là bên thứ ba ngay tình nên yêu cầu của Ngân hàng phát mại tài sản thế chấp nếu bị đơn không trả được nợ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, qua kết quả thẩm định tại chỗ ngày 03/01/2025 thể hiện trên phần đất thế chấp còn có các tài sản là nhà ở, công trình vật kiến trúc và cây trồng trên đất cũng thuộc tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0312/2023/BĐ ngày 10/7/2023 nên cũng được phát mại cùng với quyền sử dụng đất.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Hồ Thanh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, Điều 157, Điều 165, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Các Điều 317, 318, 320, 321 và 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 167 của Luật Đất đai năm 2013;

- Khoản 2 Điều 26 và Điều 47 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn Hồ Thanh K thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần P tổng số tiền nợ vay tín dụng gốc và lãi là 1.022.552.241 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 936.813.971 đồng, nợ lãi trong hạn là 70.467.555 đồng và nợ lãi quá hạn, phí là 15.270.715 đồng.

2. Kể từ ngày 07/5/2025, bị đơn Hồ Thanh K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên

thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và thẻ tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị đơn Hồ Thanh K không thanh toán được nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 39, diện tích 749,6 m^2 và tài sản gắn liền với đất, tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS10*** do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/9/2015, chỉnh lý biến động cho ông Hồ Thanh K đứng tên ngày 21/6/2023.

4. Về án phí: Bị đơn Hồ Thanh K phải chịu số tiền 42.676.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về tạm ứng án phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần P được nhận lại 20.006.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003848 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

6. Về chi phí tố tụng khác: Bị đơn Hồ Thanh K phải chịu số tiền 7.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản thế chấp. Số tiền này Ngân hàng Thương mại cổ phần P đã nộp và đã chi xong. Bị đơn Hồ Thanh K có trách nhiệm thanh toán số tiền 7.500.000 đồng lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

7. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Cái Răng;
- Chi cục T.H.A.DS quận Cái Răng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thiềm Quốc Khanh